CTCP Viglacera Đông Triều (UPCOM: DTC)

FireAnt

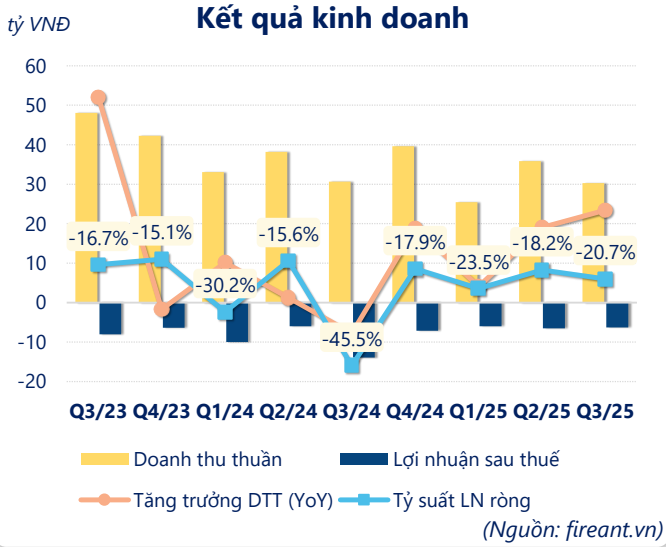
Ngày 30/09/2025	4,700 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	6.8%	-26.6%	

ROE Q3/25: -347% | +/- YoY ▼ 253%

	Q3/25	QoQ	YoY
DT thuần	30.3 tỷ VNĐ	▼ 5.50 ▼ 15.4%	▼ 0.40 ▼ 1.3%
LN gộp	-0.89 tỷ VNĐ	▲ 1.59 ▲ 64.1%	▲ 5.68 ▲ 86.5%
LN thuần	-5.23 tỷ VNĐ	▲ 1.29 ▲ 19.8%	▲ 6.07 ▲ 53.7%
LN sau thuế	-6.28 tỷ VNĐ	▲ 0.26 ▲ 3.9%	▲ 7.62 ▲ 54.8%

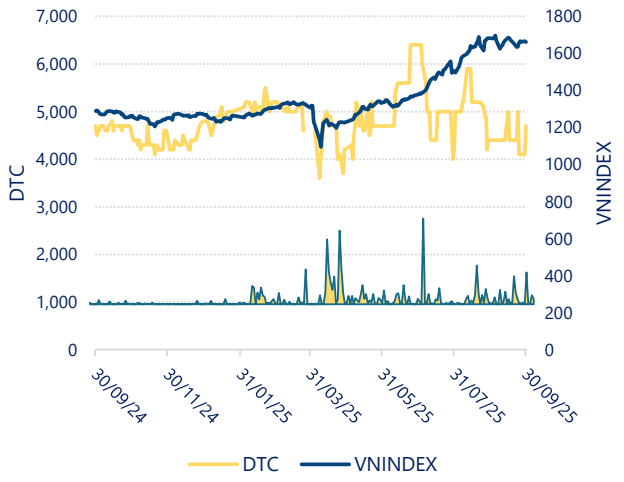
	9T 2025	YoY
DT thuần	91.6 tỷ VNĐ	▼ 10.4 ▼ 10.1%
LN gộp	-4.74 tỷ VNĐ	▲ 8.16 ▲ 63.3%
LN thuần	-17.7 tỷ VNĐ	▲ 9.60 ▲ 35.2%
LN sau thuế	-18.8 tỷ VNĐ	▲ 11.1 ▲ 37.0%

Kết quả kinh doanh



(Nguồn: fireant.vn)

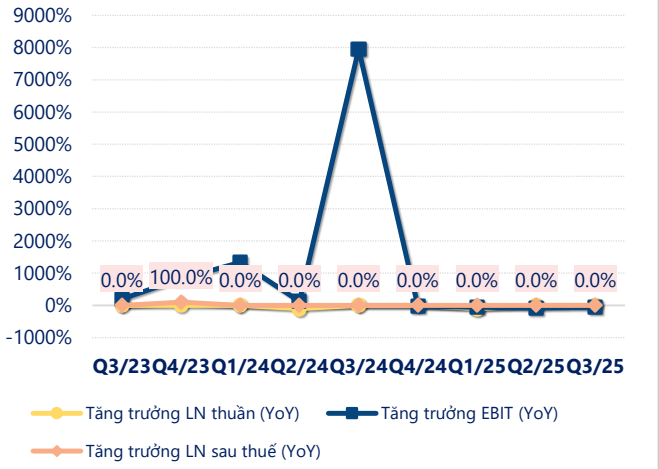
Lịch sử giá



CTCP Viglacera Đông Triều (UPCOM: DTC)

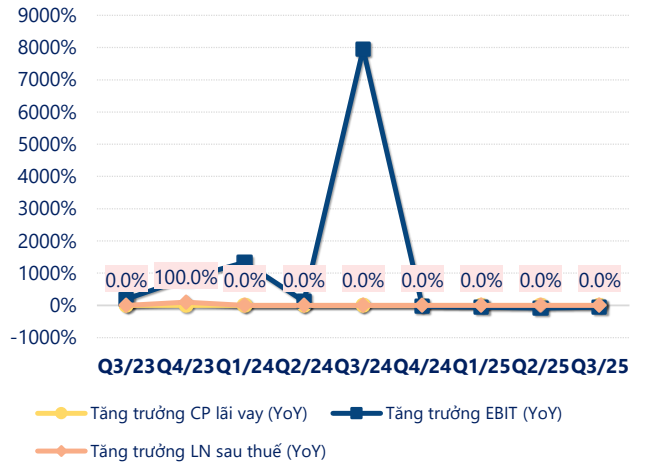
FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận



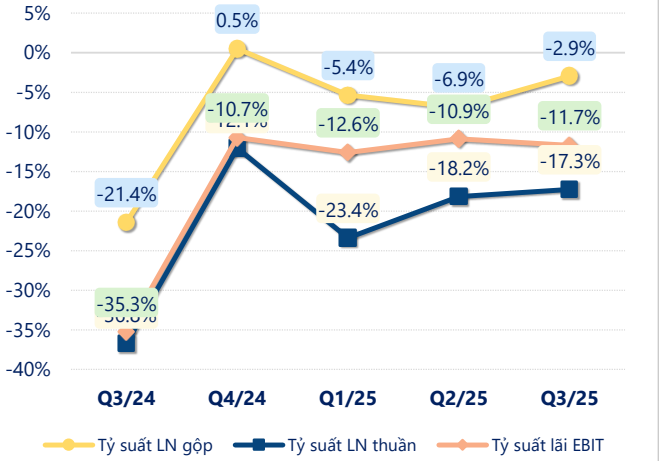
(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí



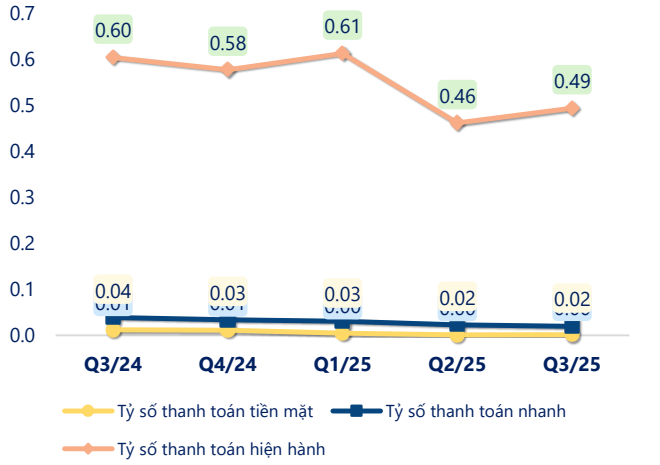
(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận



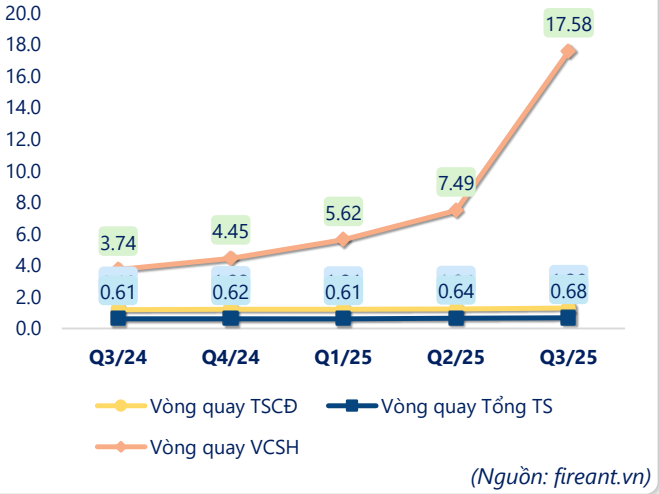
(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản



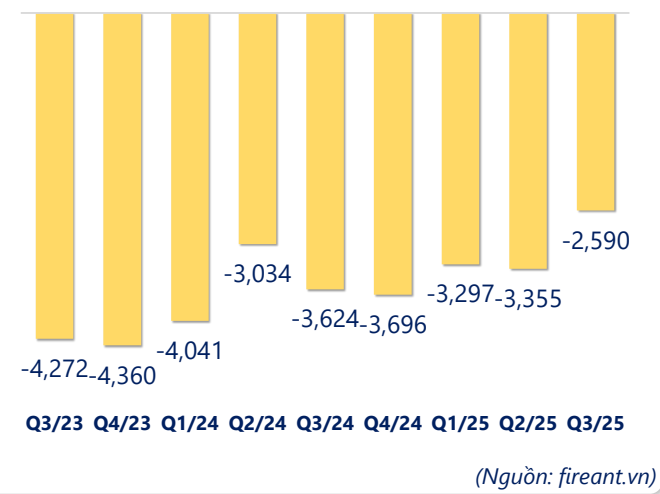
(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản



(Nguồn: fireant.vn)

EPS

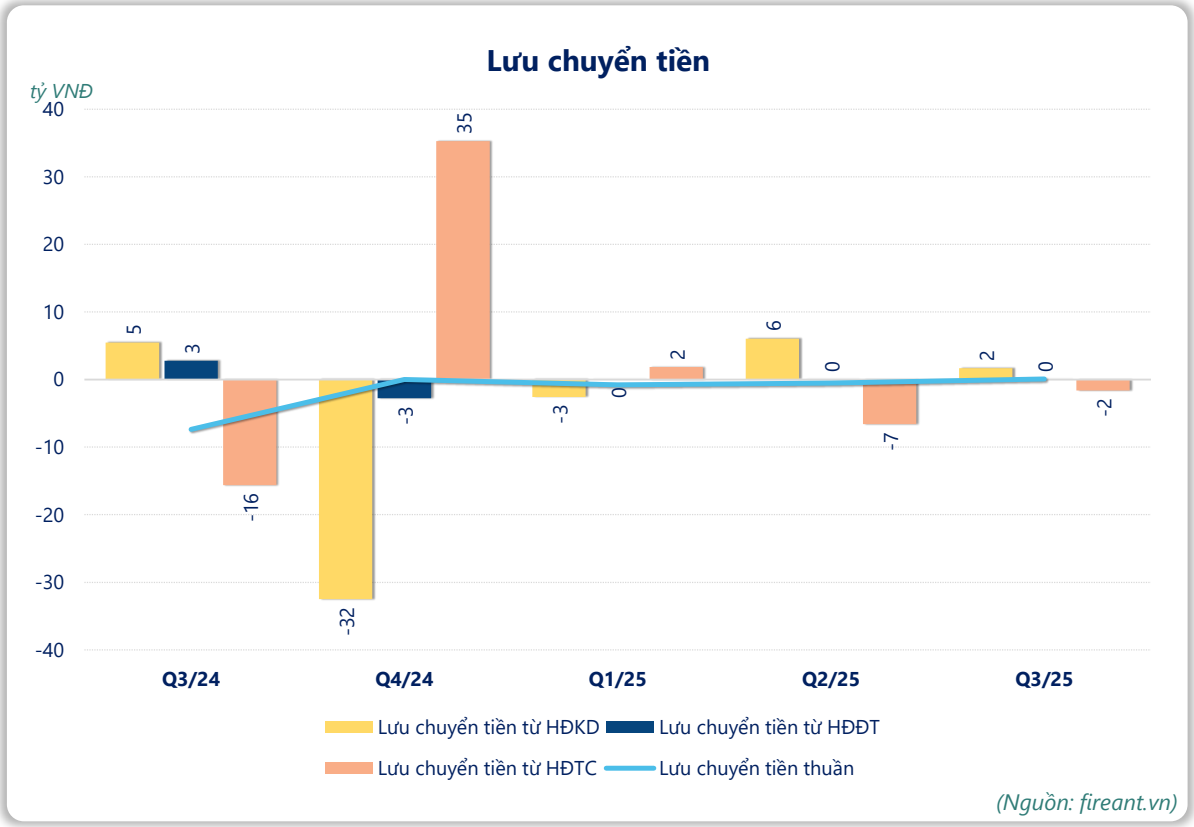


(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Viglacera Đông Triều (UPCOM: DTC)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q3/25	Q3/24	Thay đổi YoY	9T 2025	9T 2024	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**30.3**	**30.7**	**-1.3%**	**91.6**	**102**	**-10.1%**
Giá vốn hàng bán	31.2	37.2	-16.2%	96.3	115	-16.1%
Lợi nhuận gộp	-0.89	-6.57	86.5%	-4.74	-12.9	63.3%
Doanh thu HĐTC	0.00	-0.04	101%	0.03	0.05	-38.0%
Chi phí TC	2.74	3.12	-12.3%	8.14	10.1	-19.1%
Chi phí lãi vay	2.74	3.12	-12.3%	8.14	10.1	-19.1%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0**	**0**	
Chi phí bán hàng	0.10	0.06	67.7%	0.20	0.12	57.5%
Chi phí QLDN	**1.51**	**1.48**	**1.7%**	**4.67**	**4.27**	**9.4%**
LN thuần từ HĐKD	-5.23	-11.3	53.7%	-17.7	-27.3	35.2%
Lợi nhuận khác	**-1.05**	**-2.67**	**60.6%**	**-1.09**	**-2.54**	**57.1%**
LN trước thuế	-6.28	-13.9	54.8%	-18.8	-29.9	37.0%
Lợi nhuận sau thuế	**-6.28**	**-13.9**	**54.8%**	**-18.8**	**-29.9**	**37.0%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-6.28**	**-13.9**	**54.8%**	**-18.8**	**-29.9**	**37.0%**

(Nguồn: fireant.vn)



(Nguồn: fireant.vn)